TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HS - ST
Ngày: 27/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Long và bà Dương Thị Hiền.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/9/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2023/TLST-HS ngày 15/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST - HS ngày 13/9/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công H, sinh năm 2000; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Thôn x, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Công L và bà Trần Thị H; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/5/2023, chuyển tạm giam từ ngày 19/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

2. Trần Văn Q, sinh năm 2003; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Trần Văn T và bà Hạ Thị Xuyến; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/10/2021, bị Chủ tịch UBND xã Phú Phúc, huyện L ra Quyết định số 90/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Tàng trữ, cất giấu trong người, đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa… nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác*" số tiền 2.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/5/2023, chuyển tạm giam từ ngày 19/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi ăn uống cùng nhau vào chiều tối ngày 09/5/2023, bị cáo Nguyễn Công H, bị cáo Trần Văn Q cùng Nguyễn Công L, Trần Ngọc N và Trần Văn M rủ nhau đi hát karaoke ở quán hát Karaoke Queen thuộc thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Khi đến cổng quán hát thì H nói với M: "*Cho em mượn xe đi ra đây có việc*" thì Mạnh đồng ý. H nói với Q: "*Đi với anh có việc*". Q đồng ý nên H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) 90B1-345.xx của M chở Q còn L, M, N đứng ở cửa quán hát.

Trên đường đi H sử dụng chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max mà H mượn của L lúc đang ăn uống để đăng nhập vào tài khoản mang tên nick "Hạ Hổ" tại ứng dụng Messenger Facebook và gọi điện đến tài khoản "Thành Tâm" và nói: "*Anh gọi nợ cho em mười triệu tiền ma túy kẹo và ke*". T nói: "*Đi ra cầu An Ninh và xã Xuân Khê đợi*". Lúc này, Q ngồi phía sau xe cũng nghe thấy nội dung trao đổi về việc H mua ma túy và đồng ý cùng H đi mua ma túy. H điều khiển xe mô tô chở theo Q đi qua cầu A sang địa phận xã X để đợi mua ma túy. Khoảng 05 phút sau thì có 02 nam thanh niên đi xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen, không đeo biển kiểm soát đi đến chỗ H, Q rồi đưa cho Q 01 gói giấy màu trắng. Biết đó là gói ma túy nên Q nhận và cầm bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc. H điều khiển xe mô tô chở Q đi sang xã A, huyện B để tìm chỗ sử dụng ma túy. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, khi đi qua cầu A sang địa phận thôn A, xã A, huyện B thì H, Q bị tổ công tác Công an huyện B cùng Công an xã A yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an đã thu giữ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc của Q 01 gói giấy màu trắng, bên trong là tờ tiền 5.000 đồng chứa 05 viên nén màu hồng, không rõ hình dạng và 03 túi ni lông màu trắng miệng túi đều có kẹp nhựa màu trắng viền màu đỏ bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng. H và Q đều khai nhận đó là ma túy vừa mua để cùng nhau sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Nguyễn Công H, Trần Văn Q về trụ sở UBND xã A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Đồng thời thu giữ, niêm phong vật chứng, tạm giữ tài sản, phương tiện gồm: Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Trần Văn Q: 01 gói giấy màu trắng, bên trong là tờ tiền mệnh giá 5000 đồng, có chứa 05 viên nén màu hồng, không rõ hình dạng và 03 túi ni lông màu trắng miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT1. Tạm giữ của Nguyễn Công H: 01 chiếc điện thoại di nhãn hiệu Samsung, màu xanh-đen, 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu đen được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT2; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade có màu đen-bạc, xe gắn BKS 90B1-345.xx. Tạm giữ của Trần Văn Q: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu trắng và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone11 màu đên, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT3.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Công H và Trần Văn Q nhưng không thu giữ được đồ vật, tài sản, tài liệu gì có liên quan.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trưng cầu giám định chất ma túy đối với mẫu vật được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Tại Bản kết luận giám định số 246/KL-KTHS ngày 17/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: " - *Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, khối lượng 2,267 gam, loại: MDMA. - Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,654gam, loại Ketamine*.".

Tại Cáo trạng số 62/CT - VKS - MT ngày 14/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Công H, Trần Văn Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Công H và Trần Văn Q. Áp dụng các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên các bị cáo Nguyễn Công H, Trần Văn Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Xử phạt bị cáo Trần Văn Q từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung ngân sách tờ tiền 5.000 đồng dùng để gói ma túy. Về tài sản tạm giữ: Trả lại các bị cáo những chiếc điện thoại di động nhưng được giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo H, Q đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định: Tối ngày 09/5/2023 bị cáo Nguyễn Công H mượn xe mô tô và rủ bị cáo Trần Văn Q đi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo H chủ động liên lạc mua ma túy. Sau khi mua được 2,267 gam ma túy loại MDMA và 2,654 gam ma túy loại Ketamine thì bị cáo Q cất giấu

vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Trên đường H, Q đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện B bắt quả tang.

Đối với các chất ma túy mà các bị cáo H, Q tàng trữ tính ra tỷ lệ % so với mức tối thiểu quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình (BLHS) sự được tính như sau: Chất MDMA là 2,267 gam/5 gam = 45,34% so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS; chất Ketamine là 2,654 gam/20 gam = 13,27% so với mức tối thiểu quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 BLHS. Tổng 02 chất ma túy MDMA và Ketamine mà các bị cáo H, Q cất giữ để sử dụng là 56,81%, dưới 100% so với mức tối thiểu quy định tại khoản 2 Điều 249 BLHS. Căn cứ quy định tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Công H và bị cáo Trần Văn Q đã pHm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo được hưởng tình tiết "*Người pHm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; các bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Đánh giá vai trò đồng phạm: Trong vụ án này, bị cáo H là người mượn xe, rủ bị cáo Q đi cùng, trực tiếp điều khiển xe môtô và liên lạc mua ma túy do vậy bị cáo H chịu trách nhiệm hình sự với vai trò thứ nhất; bị cáo Q là đối tượng trực tiếp nhận và cất giữ ma túy nên giữ vai trò thứ hai.

[5] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo làm ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa bàn nơi các bị cáo phạm tội do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét cũng xem xét đến việc các bị cáo phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn; đồng thời cũng đánh giá vai trò đồng phạm để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng của bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét tại các biên bản xác minh tài sản đã xác định các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với tờ tiền 5.000 đồng dùng để gói ma túy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

* Về phương tiện, tài sản đã thu giữ, tạm giữ:

- Đối với 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Sam Sung màu trắng và 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen là tài sản hợp pháp của Trần Văn Q; 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung màu xanh đen là tài sản hợp pháp của Nguyễn Công H. Xét đây là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo do vậy Hội đồng xét xử trả lại các bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh đen mà bị cáo Nguyễn Công H sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy. Xét đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Công L cho H mượn và L không biết H sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại cho L là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 90B1-345.xx, nhãn hiệu HonDa, loại xe Air Blade mà H dùng để chở Q đi mua ma túy; quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của vợ chồng ông Trần Văn K cho con trai là Trần Văn M mượn để đi ăn uống; vợ chồng ông Kn và M không biết việc H dùng chiếc xe chở Q đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án:

* Về nguồn gốc số ma túy MDMA, Ketamine đã thu giữ và đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Công H, Trần Văn Q: Tài liệu điều tra không có đủ căn cứ xác định nguồn gốc số ma túy MDMA, Ketamine và đối tượng liên quan để xem xét, xử lý.

* Quá trình điều tra xác định chiều tối ngày 09/5/2023; Nguyễn Công L, Trần Văn M, Trần Ngọc N đều không biết các bị cáo Nguyễn Công H, Trần Văn Q đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng do vậy không có căn cứ để xem xét, xử lý đối với L, M, N.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Công H và Trần Văn Q.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công H và Trần Văn Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. - Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 10/5/2023).

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Q **03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 10/5/2023).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung ngân sách Nhà nước tờ tiền 5.000 đồng dùng để gói ma túy; tất cả được đựng trong phong bì niêm phong có số 246/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Về xử lý tài sản tạm giữ: Trả lại bị cáo Nguyễn Công H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen bên trong lắp 01 sim có các dãy số 898405092012563419 37. Trả lại bị cáo Trần Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng bên trong không lắp sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen bên trong lắp sim có các dãy số 8984048000917709929.

Vật chứng và tài sản tạm giữ được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/8/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Công H và Trần Văn Q; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong Hn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND các xã N và P, huyện L;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.